

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **19/2018/DSST**

Ngày 15/5/2018

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Dũng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Minh Tân.
2. Bà Nguyễn Thị Anh Thư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Toàn – thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

Ngày 15 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 227/2017/TLST-DS ngày 28/11/2017, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2018/QĐST-DS, ngày 09/4/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2018/QĐST-DS ngày 27/4/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1977;
Cư trú tại: 127/9 Nguyễn Thụy, tổ 4, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.
Ông Đ ủy quyền cho ông Hồ Ngọc P (Giấy ủy quyền ngày 14/9/2017). Có mặt.
2. Bị đơn: Bà Đinh Thị N, sinh năm 1987; Có mặt.
3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn Q, sinh năm 1985.

Vắng mặt.

Cùng cư trú tại: Thôn C, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc Đ và người đại diện theo ủy quyền của ông Đ tại phiên tòa trình bày:

Do quen biết, ngày 11/6/2016 Âm lịch (ngày 17/7/2016 Dương lịch), bà Đinh Thị N có hỏi mượn tôi số tiền 350.000.000 đồng để mua đất làm nhà, lần 1 mượn 250.000.000 đồng, lần 2 mượn thêm 100.000.000 đồng đều trong một ngày. Khi mượn có viết giấy mượn tiền và cam kết đến ngày 15/7/2016 âm lịch (tức ngày 17/7/2016 Dương lịch) sẽ trả số tiền này cho tôi nhưng đã quá ngày hẹn nợ mà bà N vẫn không trả tiền cho tôi, mặc dù tôi đã nhiều lần đòi nợ nhưng bà N vẫn không trả.

Nay, tôi yêu cầu bà N và ông Trần Văn Q (chồng bà N) phải trả cho tôi tiền gốc còn nợ là 350.000.000 đồng và tiền lãi của số tiền trên theo lãi suất là 1.125% tính từ ngày 18/8/2016 đến ngày 18/10/2017 là 14 tháng tổng cộng lãi là 55.100.000 đồng.

Đinh Thị N và ông Trần Văn Q trả lãi. Nguyên đơn chỉ yêu cầu bà N và ông Q trả nợ tiền gốc 350.000.000 đồng.

** Bị đơn bà Đinh Thị N trình bày:*

Tôi thống nhất như lời ông Đ trình bày. Tôi xác nhận ngày 11/6/2016 tôi có có mượn tiền của ông Nguyễn Ngọc Đ số tiền 350.000.000 đồng có viết giấy, mục đích mượn để đáo hạn ngân hàng nhưng ông Đ nói tôi ghi là mượn để mua đất làm nhà nên tôi có ghi vào giấy mượn tiền mục đích là mua đất làm nhà. Việc mượn tiền này là cá nhân tôi đi mượn chứ chồng tôi là ông Trần Văn Q không hề hay biết và không liên quan đến việc vay mượn này. Sau khi mượn tiền tôi có trả tiền lãi cho ông Đ được 180.000.000 đồng nhưng không viết giấy.

Nay ông Đ yêu cầu tôi trả 350.000.000 đồng tiền gốc và 55.100.000 đồng tiền lãi, tôi đồng ý trả tiền gốc còn nợ ông Đ là 350.000.000 đồng, riêng tiền lãi tôi xin không trả vì tôi đã trả quá nhiều tiền lãi cho ông Đ và tôi làm ăn thua lỗ.

** Ông Trần Văn Q đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng dân sự: Ông Nguyễn Ngọc Đ có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi giải quyết việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Theo qui định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thì vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thành phố Quảng Ngãi. Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn Q đều vắng mặt. Theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Trần Văn Q.

[2] Về nội dung tranh chấp: Theo đơn khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc Đ yêu cầu bà Đinh Thị N, ông Trần Văn Q phải trả cho ông số tiền nợ gốc là 350.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Ngọc Đ cung cấp giấy mượn tiền do bà Đinh Thị N viết ngày 11/6/2016 âm lịch mượn ông Nguyễn Ngọc Đ tổng cộng số tiền là 350.000.000 đồng. Tại phiên tòa bà N thừa nhận có nợ ông Đ số tiền 350.000.000 đồng và bà N đồng ý trả nợ số tiền trên. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự tình tiết sự kiện ông Đ đưa ra bà N thừa nhận nên không phải chứng minh. Đối với ông Trần Văn Q đã triệu tập nhưng ông Q không đến để trình bày ý kiến đối với yêu cầu của ông Đ, nhưng tại giấy mượn tiền bà N viết ngày 11/6/2016 Âm lịch mượn ông Đ 350.000.000 đồng để sử dụng vào việc mua đất làm nhà, tại phiên tòa bà N cho rằng mượn số tiền trên để đáo hạn ngân hàng vì vợ chồng bà có vay trước đó để đầu tư vào sửa chữa chiếc tàu cá và việc bà mượn tiền ông Đ để đáo hạn ngân hàng chồng bà ông Trần Văn Q biết, như vậy số tiền trên bà N vay mượn sử dụng vào mục đích chung của gia đình và ông Q biết. Do đó, ông Q là chồng bà N có trách nhiệm cùng với bà N phải trả số tiền trên. Do vậy buộc bà Đinh Thị N và ông Trần Văn Q phải trả cho ông Nguyễn Ngọc Đ số tiền nợ gốc là 350.000.000 đồng.

[3] Về tiền lãi: Ông Đ yêu cầu bà N ông Q phải trả cho ông số tiền lãi từ ngày 18/8/2016 đến ngày 18/10/2017 là 14 tháng, không yêu cầu tính lãi cho đến ngày xét

xử sơ thẩm, với mức lãi suất 1,125%/tháng. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Ngọc Đ rút toàn bộ yêu cầu bà N, ông Q phải trả số tiền lãi. Hội đồng xét xử xét thấy việc rút yêu cầu trả lãi của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật, nên xét chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử đình chỉ phần yêu cầu tính lãi của nguyên đơn. Bà N cho rằng sau khi mượn số tiền trên bà đã trả lãi cho ông Đ 180.000.000 đồng nhưng ông Đ không thừa nhận bà N đã trả số tiền lãi trên, bà N cũng không có tài liệu chứng cứ chứng minh đã trả cho ông Đ số tiền lãi trên và tại phiên tòa bà N cũng không yêu cầu gì đối với số tiền lãi đã trả nên không xét.

Vì vậy buộc bà Đinh Thị N, ông Trần Văn Q phải trả cho ông Nguyễn Ngọc Đ tổng cộng nợ gốc là 350.000.000 đồng.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm bà Đinh Thị N, ông Trần Văn Q phải chịu là 17.500.000 đồng (350.000.000 đồng*5%).

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ Điều 305, 471, khoản 4 Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005.

Tuyên xử:

- Buộc bà Đinh Thị N, ông Trần Văn Q liên đới phải trả cho ông Nguyễn Ngọc Đ tổng cộng số tiền là 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu đồng).

- Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu tính lãi của nguyên đơn.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Đinh Thị N, ông Trần Văn Q phải chịu 17.500.000 đồng (mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Hoàn trả cho ông Nguyễn Ngọc Đ số tiền tạm ứng án phí 10.100.000 đồng đã nộp theo biên lai số AA/2016/001857 ngày 27/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

Về quyền kháng cáo: ông Nguyễn Ngọc Đ, bà Đinh Thị N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Trần Văn Q vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết..

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- CC THADS TP Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Dũng